

Số: 64/2021/QĐST- DS

K, ngày 02 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2021/TLST-DS ngày 12 háng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Mỹ P**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: 200 đường Đ, phường L, quận K, thành phố T.

- *Bị đơn:* Bà **Trần Mỹ V**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 164/1 N, phường A, quận K, thành phố T.

Chỗ ở: 14 tổ 66 khu vực 10, phường P2, quận R, thành phố T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Mỹ P và bà Trần Mỹ V thống nhất thoả thuận, cụ thể:

Bà Trần Mỹ V thống nhất trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ P số tiền 1.200.000.000 đồng (*một tỉ hai trăm triệu đồng*). Thời gian và cách trả tiền các bên thống nhất sẽ được giải quyết tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Trần Mỹ V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là 24.000.000 đồng. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ P được nhận lại 28.015.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001202 ngày 07 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận K, thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.NK;
- THADSQNK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG